TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH B
Số: **59**/2018/QĐST- HNGĐ
V/v:"Ly hôn"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày 19 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2018/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn*: **Chu Thị T, sinh năm 1988
Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B.
Bị đơn*: **Nguyễn Văn H, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã Th, huyện Đ, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị T, sinh năm 1988 và anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về hôn nhân: Nguyên đơn Chu Thị T và bị đơn Nguyễn Văn H xác định tình cảm vợ chồng đã thực sự hết nên thống nhất thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung và tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3*. Án phí Hôn nhân sơ thẩm:* là 150.000 đồng các bên thống nhất thỏa thuận là chị Chu Thị T nộp. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0024529 ngày 09/03/2018 của Chi cục thi hành án huyện Đ, tỉnh B. Hoàn lại cho chị T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền nói trên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Th, huyện Đ, tỉnh B(số ĐK:71, Q1, ngày 23/7/2009);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị H